SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Trung bình

MODULO LEA S3S LOW T

MDLCHS3SLT

Giày b#o h# da cao c#p không kim lo#i, ch#ng th#ng, đ# ngoài b#ng cao su theo công ngh# Tiger Grip

Những vật liệu cao cấp hơn	Da ngựa điên, Chất tổng hợp chống mài mòn
lớp lót bên trong	lưới 3D
giường để chân	đế xốp SJ
đế giữa	Dệt chống thủng
đế ngoài	Cao su, BASF PU
Đứng đầu	NanoCacbon
Loại	S3S / SR, SC, LG, chống tĩnh điện, CHÀO, CI, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 35-50
trọng lượng thép	0.620 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

BRN

Tiger Grip công ngh#

Đế ngoài với công nghệ Tiger Grip được biết đến với khả năng chống trơn trượt, khả năng chống mài mòn và lực kéo tuyệt vời trên nhiều loại bề mặt, kể cả bề mặt ẩm ướt và không bằng phẳng. Chúng được làm từ hợp chất cao su độc quyền và có các hoa văn cũng như đường rãnh cụ thể để cải thiện độ bám và độ ổn định.

Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.

Đ# ngoài ch#u nhi#t

Đế ngoài chịu được nhiệt độ cao lên đến 300°C.

Công nghi#p n:
Biên tập, Hoá học, Làm sạch, Xây dựng, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi tr##ng:
môi trường khô, Bề mặt cực mịn, môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Cac h##ng dân ba#o tri:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

	S# miêu t#	Đ#n v# đo l##ng	K#t qu#	EN ISO 20345
Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	**Da ng#a điên, Ch#t t#ng h#p ch#ng mài mòn**			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ		? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2		? 15
l#p lót bên trong	**l##i 3D**			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ		? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2		? 20
gi##ng đ# chân	**đ# x#p SJ**			
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ		25600/12800
đ# ngoài	**Cao su, BASF PU**			
	Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm		? 150
	Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát		? 0.31
	Chống trơn trượt cơ bản - Gốm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát		? 0.36
	Chống trơn trượt SR - Gốm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát		? 0.19
	Chống trượt SR - Gốm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát		? 0.22
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm		0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm		0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J		? 20
Đ#ng đ#u	**NanoCacbon**			
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm		N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm		N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm		? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm		? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.